

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 30, ngày 20 tháng 05 năm 2023 tại Hội trường Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ (Caseamex) đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty.

I PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI :

1.1 Nghi thức :

- Chào cờ ; Tuyên bố lý do
- Giới thiệu đại biểu : Có 117 cổ đông tham dự.

1.2 Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Ông Lê Thành Đước: thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả như sau :

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt đến ngày 13/04/2023 của Công ty Caseamex là 430 cổ đông sở hữu 15.092.326 cổ phần.
- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự đại hội là 117 cổ đông, đại diện cho 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 87,69% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Caseamex .

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều 19 của Điều lệ Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ về điều kiện tiến hành đại hội đồng cổ đông thì tỷ lệ 87,69% nói trên đủ điều kiện tiến hành đại hội.

1.3 Giới thiệu: Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu và nội dung chương trình Đại hội, để Đại hội thông qua bao gồm:

1.3.1 Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|--------------------------|--|
| Ông Nguyễn Chí Thảo | - Chủ tịch HĐQT kiêm P.TGD, chủ tọa đoàn |
| Ông Võ Đông Đức | - Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD |
| Ông Nguyễn Thanh Giang | - Thành viên HĐQT kiêm P.TGD |
| Bà: Võ Thị Thúy Nga | - Thành viên HĐQT kiêm P.TGD |
| Bà : Lê Huỳnh Thanh Trúc | - Thành viên HĐQT. |

1.3.2 Đoàn Thư ký:

- Bà: Nguyễn Thị Ánh Sáng - Cán bộ phòng kế toán
Bà : Nguyễn Thị Phương Loan - Cán bộ phòng bán hàng.

1.3.3 Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

Ông: Lê Thành Đước - Phó TGD công ty - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu.

- Ông: Lý Quốc Tuấn - Trưởng Ban kiểm soát
Bà: Hồ Thị Cẩm Huỳnh - Thành viên BKS
Bà: Nguyễn Thị Khánh Vân - Thành viên BKS
Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng - Phó phòng Tổ chức
Bà: Phạm Thị Thùy Nhung - Cán bộ phòng TC
Bà: Trần Thanh Việt Thy - Cán bộ phòng TC

1.3.4 Ban bầu cử - kiểm phiếu:

- Ông: Đoàn Quốc Cường - Trưởng phòng Tổ chức - Trưởng ban bầu cử
Ông: Nguyễn Ngọc Huy - Phó phòng Cơ điện
Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng - Phó phòng TC
Ông: Nguyễn Lê Duy Bình - Cán bộ phòng Kế toán

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua thủ tục tiến hành đại hội, thành viên đoàn thư ký, ban kiểm tra tư cách đại biểu và ban bầu cử - kiểm phiếu : tỷ lệ đồng ý 100%

1.4 Bà Nguyễn Thị Ánh Sáng - Đại diện ban thư ký thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí : 100% thông qua

1.5 Giới thiệu chương trình

- Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2022; và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023.

- Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra tình hình tài chính năm 2022;

- Các tờ trình về: Phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch lợi nhuận năm 2023;

Lựa chọn đơn vị kiểm toán; Thù lao HĐQT & BKS; Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.

- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

- Bế mạc đại hội.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua chương trình tiến hành đại hội: tỷ lệ đồng ý 100%

II NỘI DUNG ĐẠI HỘI :

2.1 Ông Nguyễn Chí Thảo – Đại diện BGD : Báo cáo hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023

a/ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 :

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022
Doanh thu	Đồng	1.325.161.024.887
Kim ngạch xuất khẩu	USD	44.559.686
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	56.892.820.417
Sản lượng sản xuất	Kg	15.909.181
Sản lượng tiêu thụ	Kg	13.402.341
Tổng CBNV	Người	857
Thu nhập bình quân	Đồng/Người/ tháng	10.351.903

b/. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
Doanh thu	Đồng	1.300.000.000.000
Kim ngạch xuất khẩu	USD	45.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	30.000.000.000
Khấu hao TSCĐ	Đồng	11.000.000.000
Năng lực sản xuất	Kg	13.500.000
Sản lượng tiêu thụ	Kg	13.500.000
Tổng CBNV	Người	750
Thu nhập bình quân	Đồng/Người/ tháng	10.000.000

2.2. Ông Võ Đông Đức – Đại diện HĐQT: Báo cáo của HĐQT năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023 và các năm kế tiếp.

2.3 Ông Lý Quốc Tuấn - đại diện BKS: Báo cáo về việc thăm tra tình hình hoạt động của BKS năm 2022.

III. CÁC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI

3.1 Bà Võ Thị Thúy Nga – thành viên HĐQT: Đọc các tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông, bao gồm :

3.1.1 Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2022

STT	KHOẢN MỤC	Tổng	
		cp	vnđ
1	Lợi nhuận trước thuế		56.892.820.417
2	Thuế TNDN phải nộp		13.450.572.160
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)		43.442.248.257
4	Tổng mức trích lập các Quỹ		6.081.914.756
	<i>Quỹ dự trữ vốn điều lệ (4% LNST)</i>		<i>1.737.689.930</i>
	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%LNST)</i>		<i>4.344.224.826</i>
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3-4)		37.360.333.501
6	Lợi nhuận năm trước còn lại		2.263.544.915
7	Tổng lợi nhuận còn lại (5+6)		39.623.878.416
8	Chi cổ tức cho cổ đông năm 2022		
8a	<i>Chi cổ tức bằng tiền mặt (10%)</i>		15.092.326.000
8b	<i>Chi cổ tức bằng cổ phiếu (32,75%) tương đương: 4.497.890 cp. (Từ nguồn từ thặng dư vốn)</i>	4.497.890	
9	Lợi nhuận còn lại (7-8)		24.531.552.416

3.1.2 Tờ trình kế hoạch lợi nhuận năm 2023

STT	KHOẢN MỤC	Đơn vị tính (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	30.000.000.000
2	Thuế TNDN phải nộp (20%)	6.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (1- 2)	24.000.000.000
4	Tổng mức trích lập các Quỹ	3.360.000.000
a	Quỹ dự trữ vốn điều lệ 4%	960.000.000
c	Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	2.400.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2023 (3-4)	20.640.000.000
6	Lợi nhuận năm 2022 còn lại	24.531.552.416
7	Tổng lợi nhuận năm 2023	45.171.552.416
8	Tổng số cổ phiếu dự kiến đến ngày 31/12/2023	19.590.216
9	Cổ tức dự kiến	2.306

3.2 Bà Lê Huỳnh Thanh Trúc - thành viên HĐQT: Đọc các tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông, bao gồm :

3.2.1 Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chọn một trong các công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty theo quy định của pháp luật: 03 Công ty kiểm toán (DS theo tờ trình)

3.2.2 Thù lao HĐQT và BKS năm 2022 và Kế Hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023

- + Thù lao HĐQT năm 2022 : 432.000.000 đồng/năm
- + Thù lao BKS năm 2022 : 180.000.000 đồng/năm
- + Kế hoạch thù lao HĐQT năm 2023 : 432.000.000 đồng/năm
- + Kế hoạch thù lao BKS năm 2023 : 180.000.000 đồng/năm

3.2.3 Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT

a. Miễn nhiệm: chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với ông Nguyễn Thanh Giang.

b. Bầu bổ sung thành viên HĐQT CASEAMEX:

+ Số lượng: 01 người.

+ Nhiệm kỳ thành viên bổ sung HĐQT: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 – 2025.

3.3 Ý kiến cổ đông

- Thống nhất các báo của Ban giám đốc và Hội đồng quản trị .

- Thống nhất báo cáo của Ban Kiểm soát.

-

IV. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025

Bầu cử ban bầu cử - kiểm phiếu:

Ông: Đoàn Quốc Cường - Trưởng phòng Tổ chức - Trưởng ban bầu cử

Ông: Nguyễn Ngọc Huy - Phó phòng Cơ điện

Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng - Phó phòng TC

Ông: Nguyễn Lê Duy Bình - Cán bộ phòng Kế toán

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, các thành viên nêu trên thực hiện chức năng của ban bầu cử, kiểm phiếu được thông qua với tỷ lệ 100%.

Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số phiếu phát ra: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu thu về: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu hợp lệ: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.1 Quy chế tham gia ứng cử đề cử thành viên HĐQT

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Quy chế tham gia ứng cử đề cử thành viên HĐQT được thông qua với tỷ lệ 100%.

4.2 Giấy đề nghị đề cử thành viên HĐQT

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Giấy đề nghị đề cử thành viên HĐQT được thông qua với tỷ lệ 100%.

4.3 Lý lịch trích ngang của ứng cử thành viên HĐQT

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Lý lịch trích ngang của ứng cử thành viên HĐQT được thông qua với tỷ lệ 100%.

4.4 Danh sách ứng viên và đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Lê Thành Được

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, ông Lê Thành Được trúng cử thành viên HĐQT với tỷ lệ 100%.

4.5 Công bố kết quả bầu cử

Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Lê Thành Được

4.6 Thành viên HĐQT ra mắt trước đại hội

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG VÀ TỜ TRÌNH :

5.1 Báo cáo HĐ SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023:

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo HĐ SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023 được thông qua với tỷ lệ 100%.

5.2 Báo cáo HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 được thông qua với tỷ lệ 100%.

5.3 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 được thông qua với tỷ lệ 100%.

5.4 Thông qua các tờ trình xin ý kiến cổ đông :

5.4.1 Tờ trình phân phối lợi nhuận 2022

Tổng số phiếu tán thành: 117 phiếu, đại diện 12.043.975 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình phân phối lợi nhuận 2022 được thông qua với tỷ lệ 100%.

5.4.2 Tờ trình kế hoạch lợi nhuận năm 2023

Tổng số phiếu tán thành: **117** phiếu, đại diện **12.043.975** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình kế hoạch lợi nhuận năm 2023 được thông qua với tỷ lệ 100%.

5.4.3 Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Tổng số phiếu tán thành: **117** phiếu, đại diện **12.043.975** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 được thông qua với tỷ lệ 100%.

5.4.4 Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch 2023

Tổng số phiếu tán thành: **117** phiếu, đại diện **12.043.975** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch 2023 được thông qua với tỷ lệ 100%.

5.4.5 Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT

Tổng số phiếu tán thành: **117** phiếu, đại diện **12.043.975** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không ý kiến: **0** phiếu, đại diện **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT được thông qua với tỷ lệ 100%.

VI. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

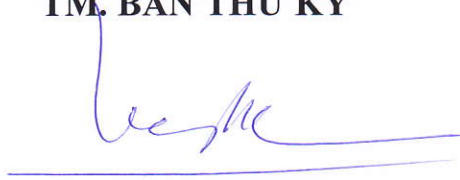

6.1 Ban thư ký đại hội thông qua biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.

6.2 Ông Nguyễn Chí Thảo: Chủ tọa đoàn, Chủ tịch HĐQT phát biểu bế mạc đại hội .

Căn cứ vào Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều 19 Điều lệ công ty và thể lệ biểu quyết của Đại hội, các tỷ lệ biểu quyết tán thành trên là phù hợp và đủ điều kiện thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ được kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được 100% cổ đông tham dự Đại hội thống nhất thông qua .

<p>TM. BAN THƯ KÝ</p>  <p>NGUYỄN THỊ ÁNH SÁNG</p>	<p>CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI</p>  <p>NGUYỄN CHÍ THẢO</p>
--	---

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2022/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2022;
- Căn cứ vào Tổ chức và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Cần Thơ;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Cần Thơ ngày 20/05/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1 Đại hội đồng Cổ đông thông nhất thông qua báo cáo của BGD

a. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 :

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022
Doanh thu	Đồng	1.325.161.024.887
Kim ngạch xuất khẩu	USD	44.559.686
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	56.892.820.417
Sản lượng sản xuất	Kg	15.909.181
Sản lượng tiêu thụ	Kg	13.402.341
Tổng CBNV	Người	857
Thu nhập bình quân	Đồng/Người/ tháng	10.351.903

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

b. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 :

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
Doanh thu	Đồng	1.300.000.000.000
Kim ngạch xuất khẩu	USD	45.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	30.000.000.000
Khấu hao TSCĐ	Đồng	11.000.000.000
Năng lực sản xuất	Kg	13.500.000
Sản lượng tiêu thụ	Kg	13.500.000
Tổng CBNV	Người	750
Thu nhập bình quân	Đồng/Người/ tháng	10.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

Điều 2 Thông qua báo cáo HĐQT năm 2022 và phương hướng năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

Điều 3 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

Điều 4 Đại hội đồng Cổ đông thống nhất thông qua các tờ trình của HĐQT:

4.1 Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận 2022

STT	KHOẢN MỤC	Tổng	
		cp	vnd
1	Lợi nhuận trước thuế		56.892.820.417
2	Thuế TNDN phải nộp		13.450.572.160
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)		43.442.248.257
4	Tổng mức trích lập các Quỹ		6.081.914.756
	<i>Quỹ dự trữ vốn điều lệ (4% LNST)</i>		1.737.689.930
	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%LNST)</i>		4.344.224.826
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3-4)		37.360.333.501
6	Lợi nhuận năm trước còn lại		2.263.544.915
7	Tổng lợi nhuận còn lại (5+6)		39.623.878.416

8	Chi cổ tức cho cổ đông năm 2022		
8a	Chi cổ tức bằng tiền mặt (10%)		15.092.326.000
8b	Chi cổ tức bằng cổ phiếu (32,75%) tương đương: 4.497.890 cp. (Từ nguồn từ thặng dư vốn)	4.497.890	
9	Lợi nhuận còn lại (7-8)		24.531.552.416

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

4.2 Thông qua tờ trình kế hoạch lợi nhuận 2023

STT	KHOẢN MỤC	Đơn vị tính (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	30.000.000.000
2	Thuế TNDN phải nộp (20%)	6.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (1- 2)	24.000.000.000
4	Tổng mức trích lập các Quỹ	3.360.000.000
a	Quỹ dự trữ vốn điều lệ 4%	960.000.000
c	Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	2.400.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2023 (3-4)	20.640.000.000
6	Lợi nhuận năm 2022 còn lại	24.531.552.416
7	Tổng lợi nhuận năm 2023	45.171.552.416
8	Tổng số cổ phiếu dự kiến đến ngày 31/12/2023	19.590.216
9	Cổ tức dự kiến	2.306

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

4.3 Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023

Đại hội thống nhất thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty theo Quy định của Pháp luật trong năm tài chính 2023

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

4.4. Thông qua tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

a. Thù lao HĐQT

Tổng thù lao HĐQT năm 2022 : 432.000.000 đồng

Kế hoạch tổng thù lao HĐQT năm 2023 : 432.000.000 đồng

b. Thù lao Ban kiểm soát

Tổng thù lao BKS năm 2022 : 180.000.000 đồng

Kế hoạch tổng thù lao BKS năm 2023 : 180.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %

4.5 Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên HĐQT

a. Miễn nhiệm: chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với ông Nguyễn Thanh Giang.

b. Bầu bổ sung thành viên HĐQT CASEAMEX:

+ Số lượng: 01 người.

+ Nhiệm kỳ thành viên bổ sung HĐQT: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 – 2025.

+ Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Lê Thành Được

+ Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Lê Thành Được

Điều 5 Hiệu lực Nghị quyết và trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện nghị quyết

- Nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ chính thức thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 20/05/2023.

- Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến triển khai thực hiện, công bố trên website và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 5
- UBCKNN;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CT. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Chi Thảo



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần thơ, ngày 29 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ
VỀ VIỆC THAM GIA ỨNG CỬ VÀ ĐỀ CỬ VÀO
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, tiến hành đại hội và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

I. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

1/ Số lượng thành viên HĐQT cân bằng: 01 người

2/ Nhiệm kỳ: thời gian còn lại của nhiệm kì 2020-2025

3/ Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 151 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định khác.
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

4/ Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị:

+ Từ 5% đến dưới 10% được đề cử tối đa một (1) ứng viên

+ Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (2) ứng viên

+ Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (3) ứng viên

+ Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (4) ứng viên

+ Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (5) ứng viên...

- Cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được thực hiện ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị.



II. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT:

1/ Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu); Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);

- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/ Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);

- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);

- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định;

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2/ Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT phải gửi về Ban tổ chức Đại hội Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ chậm nhất 10 ngày trước ngày diễn ra đại hội theo địa chỉ đã ghi trên thư mời họp.

3/ Dựa vào hồ sơ ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT. Danh sách ứng viên HĐQT được sắp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.



III. Hiệu lực thi hành:

- Quy chế ứng cử, đề cử này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến trước toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

- Nếu Đại hội thông qua thì quy chế này có hiệu lực thi hành với tất cả cổ đông tham dự.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Nguyễn Chi'Chào



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ

Địa chỉ: Lô 2-12, khu công nghiệp Trà Nóc 2, phường Phước Thới, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: (0292) 3841 289

Website: www.caseamex.com

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800632306, đăng ký lần đầu ngày 23/06/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 22/10/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp.

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

(Áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ

- Họ tên cổ đông: **Võ Đông Đức**
- CCCD số: 086059000118 Ngày cấp: 15/01/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023): **5.450.723 cổ phần.**
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: **54.507.230.000 đồng.**

Đề nghị Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ cho tôi đề cử:

Ông: Lê Thành Được

CCCD: 092067012576

Ngày cấp: 13/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát

Địa chỉ thường trú: 1316, KV Hòa Thạnh A, P. Thới Hòa, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Kỹ sư công nghệ hóa học và thực phẩm

Hiện đang sở hữu: **17.163 cổ phần.**

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: **171.630.000 đồng.**

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ nhiệm kỳ 2020 – 2025

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CCCD.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Cần Thơ, ngày 09 tháng 05 năm 2023

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Võ Đông Đức

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----oOo-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dành cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên : Lê Thành Được
Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị

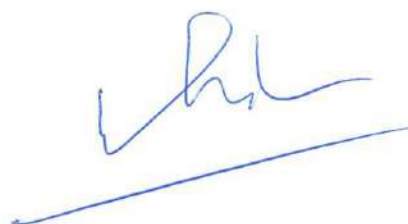
Họ và tên:	Lê Thành Được
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	07/11/1967
Nơi sinh:	Ô Môn, Cần Thơ
CMND/CCCD: 092067012576	Ngày cấp: 13/08/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	1316, KV Hoà Thạnh A, Phường Thới Hoà, Quận Ô Môn, TP Cần Thơ
Số điện thoại liên lạc:	0913759809
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư công nghệ hoá học và thực phẩm
Quá trình công tác:	
+ Từ 1991 - 1992:	Công nhân Xí Nghiệp chế biến thực phẩm Meko
+ Từ 1992 - 1995:	Tổ phó tổ sản xuất, tổ trưởng thành phẩm, phó phòng sản xuất Xí Nghiệp chế biến thực phẩm Meko
+ Từ 1995 - 1998:	Nhân viên Công ty Nông Sản XNK Cần Thơ (CATACO)
+ Từ 1998 - 1999:	Nhân viên Xí Nghiệp Chế Biến Thực Phẩm Xuất Khẩu
+ Từ 1999 - 2002:	Trưởng phòng kỹ thuật Xí Nghiệp Chế Biến Thực Phẩm Xuất Khẩu
+ Từ 2002 - 07/2006:	Phó giám đốc Xí Nghiệp Chế Biến Thực Phẩm Xuất Khẩu
+ Từ 07/2006 - nay:	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ Phần XNK Thủy Sản Cần Thơ
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó tổng giám đốc Công ty	
Các chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không	
Số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm):	17.163 cổ phần, chiếm 0.11% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	17.163 cổ phần, chiếm 0.11% vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức:, Năm giữ: CP, chiếm % vốn điều lệ
	2. Mỗi quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức:, Năm giữ: CP, chiếm % vốn điều lệ

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Cần Thơ, ngày 09 tháng 05 năm 2023

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên



Lê Thành Được

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
NĂM 2023

THÁNG 5/2023

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

1.1 Tình hình chung

- Năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

- Trong nước, với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2022, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương theo dõi sát sao tình hình, sự thay đổi chính sách của các nước để kịp thời ban hành các chính sách tiền tệ, tài khóa và các giải pháp vĩ mô phù hợp. Nhờ đó, năm 2022 nền kinh tế nước ta phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

- Đối với ngành thủy sản, Việt Nam xuất khẩu cá tra sang 140 thị trường trên thế giới. Những thị trường và khối thị trường có tăng trưởng mạnh gồm EU, Mỹ, Trung Quốc & HongKong, các nước CPTPP, thị trường nhỏ cũng tăng trưởng: Arap Xe út và một số nước Trung Đông khác. Trong bối cảnh chung, ngành thủy sản đã tận dụng tốt các cơ hội để đạt được những kết quả khả quan, được khẳng định là động lực phát triển của nền kinh tế, góp phần cho đà tăng trưởng chung của cả nước. Năm 2022, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam đạt kỷ lục gần 11 tỷ USD, tăng 23% so với năm 2021. Các sản phẩm chủ lực đều tăng trưởng so với năm 2021. Trong đó, kim ngạch cá tra tăng mạnh nhất 51%, ghi nhận doanh số trên 2,4 tỷ USD.

- Ngoài Việt Nam, còn có các nước khác cũng nuôi cá tra gồm: Ấn Độ, Trung Quốc, Indonesia, Bangladesh, Thái Lan, Philippines, Campuchia..... Tuy nhiên, trên thị trường xuất khẩu thế giới, cá tra Việt Nam chi phối trên 90% khối lượng và giá trị.

- Năm 2022 ngành thủy sản cũng phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức như giá cả một số hàng hóa đầu vào phục vụ phát triển thủy sản tăng, nhất là giá xăng dầu, thức ăn; nguồn nhân lực lao động phục vụ trong các nhà máy chế biến bị thiếu hụt cục bộ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân tham gia vào chuỗi sản xuất.

- Theo báo cáo của Tổng cục Thủy sản (Bộ NN&PTNT) năm 2022, diện tích thả nuôi cá tra Việt Nam đạt 5.700 ha, bằng với cùng kỳ năm 2021. Sản lượng nuôi cá đạt 1,6 triệu tấn. Các địa phương có diện tích thả nuôi và thu hoạch cá tra nhiều nhất là: Đồng Tháp, An Giang, Bến Tre, Cần Thơ, Tiền Giang...

1.2 Tình hình thuận lợi khó khăn :

a. Khó khăn :

- Năm 2022, xuất khẩu thủy sản cũng như nhiều ngành hàng xuất khẩu khác đều phải đối diện với cơn bão lạm phát lan rộng khắp toàn cầu. Trong bối cảnh lạm phát tăng cao, chi phí sản xuất bị kéo theo, nhất là thức ăn chăn nuôi tăng kể từ sau dịch Covid-19 tăng trên 30%, đã ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm các mặt hàng thủy sản chủ lực là cá tra và tôm nguyên liệu.

- Cùng với đó là lạm phát và lượng tồn kho tăng tại các thị trường xuất khẩu, trong khi đó ở nhiều nước nhập khẩu, lạm phát tăng cao làm giảm sức mua tại các thị trường đang tiêu dùng thủy sản. Trong khi đó, chênh lệch tỷ giá khiến hàng xuất khẩu từ Việt Nam có giá cao hơn đối thủ tại các thị trường nhập khẩu lớn của các nước như Châu Âu.... Không ít các doanh nghiệp thủy sản rơi vào tình hình là bị đối tác hoãn giao đơn hàng đã ký kết, thậm chí hủy một số đơn hàng đã thỏa thuận, chậm chạp trong việc trao đổi kế hoạch kinh doanh tiếp theo... khiến nhiều doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam phải chịu áp lực hàng tồn kho và khó khăn trong xoay vòng vốn.

- Một khó khăn nữa có thể tác động đến xuất khẩu là giá bán bình quân một số mặt hàng thủy sản của Việt Nam đang ở mức cao hơn so với các quốc gia xuất khẩu khác trong bối cảnh nguồn cung thế giới cuối năm có dấu hiệu gia tăng khiến doanh nghiệp khó có thể giữ được mức giá hấp dẫn như trong 2 quý đầu năm 2022.

- Yêu cầu ngày càng cao về an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc của các thị trường, thẻ vàng của EC chưa được tháo gỡ.

- Các nước trong khu vực Châu Á cũng đã phát triển nuôi cá tra cạnh tranh với cá tra Việt Nam.

- Tình hình về nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: trong năm 2022 mặc dù tình hình nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh đã được cải thiện, tuy nhiên với hạn mức tín dụng đã được các Ngân hàng cấp chưa đáp ứng được nhu cầu sản

xuất kinh doanh của Công ty, vì vậy cũng một phần làm ảnh hưởng đến năng lực hoạt động của Công ty.

b. Thuận lợi:

- Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), doanh nghiệp thủy sản Việt Nam đã chớp lấy thời cơ từ những thị trường có nhu cầu lớn như Mỹ, EU, Trung Quốc và những thị trường luôn ưa chuộng sản phẩm thủy sản chế biến của Việt Nam như Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc và nhiều thị trường tiềm năng khác. Nhiều doanh nghiệp có doanh số xuất khẩu tăng trưởng trong năm 2022, nhất là với những doanh nghiệp xuất khẩu mặt hàng cá tra.

- Tuy nhiên, ngành thủy sản vẫn có những hy vọng lạc quan vào tín hiệu tốt từ một số thị trường có nền kinh tế ổn định hơn, ít bị ảnh hưởng bởi lạm phát hơn như ASEAN, Trung Đông và khối các nước CPTPP.

- Đặc biệt, việc Trung Quốc bỏ các quy định kiểm soát ngặt nghèo đối với hàng nhập khẩu như xét nghiệm, khử trùng và kiểm dịch, sẽ giải tỏa một ách tắc lớn, mở rộng cửa hơn cho xuất khẩu sang thị trường đông dân nhất thế giới này. Đó sẽ là cơ hội và lợi thế cho các doanh nghiệp Việt Nam trong thời gian tới.

- Ngành nuôi trồng thủy sản Việt Nam trong những năm qua đã có sự tiến bộ đáng ghi nhận, toàn ngành đã nỗ lực hết mình để làm thay đổi cách nhìn nhận của thị trường về quy trình nuôi cá của Việt Nam, thành quả lớn nhất là Bộ Nông Nghiệp Mỹ đã kết luận quy trình nuôi cá tra Việt Nam tương đồng với quy trình nuôi cá da trơn tại Mỹ. Điều này cho thấy chất lượng và hình ảnh cá tra Việt Nam được nâng tầm và bước chân vào các thị trường khó tính nhất.

- Nhờ chủ động được nguồn nguyên liệu, nên Công ty Caseamex đảm bảo đủ nguyên liệu ổn định sản xuất, năm 2022 thu hoạch cá nguyên liệu tại các vùng nuôi và liên kết nuôi đạt trên 31.000 tấn.

- Công ty có hệ thống quản lý chất lượng cho toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh như: HACCP, BRC, IFS, HALAS ISO 9001:2000, SA8000, GLOBAL GAP, BAP, AFC, ASC, chất lượng sản phẩm tốt, đạt được tất cả các yêu cầu của các nước nhập khẩu.

- Công ty có cơ sở vật chất, dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị đồng bộ phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, được bảo trì, bảo dưỡng và cải tiến liên tục nhằm đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất đề ra.

- Nguồn nhân lực ổn định, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục. Đời sống sinh hoạt người lao động ngày càng nâng lên, thu nhập bình quân của CB CNV Công ty tăng .

1.3 Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 so với năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Tỷ lệ %
Doanh thu	Đồng	957.305.229.218	1.325.161.024.887	138
Kim ngạch xuất khẩu	USD	34.128.137	44.459.686	130
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	22.222.583.291	56.892.820.417	256
Sản lượng sản xuất	Kg	11.058.935	15.909.181	143
Sản lượng tiêu thụ	Kg	12.820.665	13.402.341	104
Tổng CBNV	Người	755	857	113
Thu nhập bình quân	Đồng	8.717.337	10.351.903	119

Qua bảng kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, trước những khó khăn thách thức, với sự nỗ lực và đồng lòng của tập thể CB-CNV đã góp phần ổn định sản xuất của Công ty và các chỉ tiêu vượt hơn so với kế hoạch và cao hơn các năm trước đó, đáng quan tâm hơn thu nhập CB-CNV được cải thiện tăng so với những năm trước.

II. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

- Các doanh nghiệp, đứng trước khó khăn, đây là thời điểm doanh nghiệp tự tái cơ cấu, quản trị hàng tồn kho tốt hơn, đầu tư tập trung khi vốn tín dụng có hạn. Hiện lĩnh vực chế biến thủy sản Việt Nam có chỗ đứng nhất định trên thế giới, do đó doanh nghiệp đang chuyển hướng đa dạng hóa sản phẩm để nâng tỷ suất lợi nhuận cho các sản phẩm chế biến.

- Để vượt qua khó khăn, phần lớn các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản cho rằng cần ứng dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm năng lượng và quản trị hiệu quả hàng tồn kho.

- Xuất khẩu cá tra vẫn có triển vọng khả quan hơn nhờ những tín hiệu tích cực từ 2 thị trường lớn là Mỹ và Trung Quốc vào các tháng cuối năm.

- Việc Trung Quốc mở cửa hoàn toàn đã khai thông cho nhiều mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam, trong đó có cá tra. Người Trung Quốc đang có xu hướng ưa chuộng cá tra hơn cá rô phi. Xuất nhập khẩu thủy sản giờ đây dễ dàng hơn. Chi phí vận chuyển hàng hóa cũng đã giảm xuống dưới mức trước đại dịch, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho thương mại.

- Đối với thị trường Mỹ, diễn biến cung cầu cá thịt trắng đang có lợi cho cá tra. Các chuyên gia và các thương gia tại thị trường Mỹ đều nhận định lạc quan về nhu cầu cá tra trong cuối năm 2023, sản phẩm này đều có giá phù hợp và nguồn cung ổn định.

- Ngoài Trung Quốc và Mỹ, sự hồi phục XK cá tra sang Nga trong nửa cuối năm, cho thấy thị trường này dường như đã trở lại giao thương bình thường và nhu cầu nhập khẩu từ Việt Nam có xu hướng tăng.

- Một số thị trường châu Á như Malaysia, Singapore và Thái Lan cũng được đánh giá là tiềm năng với các Doanh nghiệp xuất khẩu cá tra, nhờ sự hồi phục mạnh mẽ sau Covid và lợi thế về vị trí địa lý, cộng với ưu đãi thuế quan nhập khẩu theo các hiệp định đa phương, song phương CPTPP và FTA với khu vực ASEAN

- Người tiêu dùng ở các thị trường sẽ phá tiếp tục “thắt lưng buộc bụng” nhất là với những mặt hàng phải là thiết yếu, những loại thực phẩm cao cấp, giá cao. Do vậy, cá tra sẽ vẫn là lựa chọn ưu tiên của người tiêu dùng và các doanh nghiệp nhập khẩu ở các nước.

- Trước thế cạnh tranh mới để Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục tăng trưởng, cần nhanh chóng tối ưu hóa dây chuyền sản xuất, giảm chi phí đầu vào, và có định hướng phân khúc thị trường hợp lý, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao giá trị sản phẩm cá tra, đủ sức cạnh tranh trên thị trường, để ổn định sản lượng hàng xuất khẩu.

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Qua kết quả đạt được trong năm 2022, và trên cơ sở phân tích những thuận lợi khó khăn về thị trường, nguồn vốn và điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
Doanh thu	Đồng	1.300.000.000.000
Kim ngạch xuất khẩu	USD	45.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	30.000.000.000
Khấu hao TSCĐ	Đồng	11.000.000.000
Năng lực sản xuất	Kg	13.500.000
Sản lượng tiêu thụ	Kg	13.500.000
Tổng CBNV	Người	750
Thu nhập bình quân	Người/tháng	10.000.000

2.2 Kế hoạch kinh doanh:

- Duy trì điều kiện sản xuất hiện có của nhà xưởng và hoàn thiện nhà xưởng, kho trữ hàng hóa đáp ứng và đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn sản xuất và chất lượng hàng hóa tốt nhất.

- Nâng cao năng lực sản xuất đáp ứng đủ nhu cầu đơn hàng của những nhà nhập khẩu lớn. Tìm kiếm thêm thị trường tìm năng, đưa sản phẩm đến các siêu thị, nhà hàng và các cửa hàng thức ăn nhanh.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, định mức chế biến, tăng năng suất, giảm giá thành nhằm tối đa hóa lợi nhuận, nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm của Công ty trên thị trường.

- Đảm bảo uy tín chất lượng sản phẩm, thời gian giao hàng cũng như tiến độ giao hàng.

- Giữ vững và từng bước nâng cao doanh số, nâng cao thị phần và mở rộng thị trường trong nước, nâng cao vị thế của Công ty trong ngành chế biến thủy sản.

- Hoàn thiện các tiêu chuẩn đã đạt được và cập nhật xây dựng các tiêu chuẩn mới nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn để sản phẩm có thể vào tất cả các thị trường trên thế giới, quan trọng nhất là duy trì đáp ứng điều kiện tương đương theo luật Farm Bill của Mỹ.

- Phấn đấu đạt và vượt kế hoạch sản lượng tiêu thụ đã đề ra.

2.3 Kế hoạch sản xuất

- Tập trung nguồn lực về vốn về nhân sự để đầu tư trọng điểm cho các vùng nuôi nhằm đảm bảo đầy đủ, kịp thời, nhu cầu cá nguyên liệu và kiểm soát chặt chẽ chất lượng, đảm bảo đạt chất lượng cá tốt nhất cho xuất khẩu, đáp ứng đúng về size cỡ, phục vụ đủ tổng sản lượng nguyên liệu sản xuất theo kế hoạch đã đề ra.

- Quan tâm thường xuyên nghiên cứu tìm hiểu về quy trình, công nghệ sản xuất chế biến nhằm kịp thời đầu tư cải tiến, thay thế để đem lại hiệu quả sản xuất tốt nhất, sản phẩm đạt chất lượng cao nhất, yêu cầu định mức chế biến ổn định.

- Tuân thủ và duy trì hệ thống quản lý chất lượng như: BAP, BRC, IFS, HACCP, SA8000, ASC, HALAL.

- Phấn đấu đạt và vượt kế hoạch sản lượng sản xuất đã đề ra.

2.4 Kế hoạch tiếp thị

- Quảng bá thương hiệu để khách hàng nhận diện sự khác biệt của chất lượng sản phẩm Caseamex. Tạo hình ảnh tốt trong hoạt động nuôi trồng và chế biến thủy sản mang tính chất ổn định, bền vững, thân thiện với môi trường.

- Thị trường: tiếp tục đẩy mạnh việc tìm kiếm cơ hội để đa dạng hóa thị trường, mở rộng thêm khách hàng các thị trường mới như: Trung Đông, Trung Quốc...

- Tiếp tục nghiên cứu nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng các nước, các nhà nhập khẩu để có chính sách điều chỉnh và nâng cao mẫu mã chất lượng hàng hóa phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

- Chủ động tổ chức và tham gia các chiến dịch truyền thông bảo vệ hình ảnh cá tra Việt Nam.

- Thường xuyên tham gia khảo sát thị trường, các hội chợ triển lãm quốc tế chuyên ngành, các hội thảo diễn đàn doanh nghiệp do các cơ quan xúc tiến thương mại tổ chức để tìm khách hàng tin cậy và tìm kiếm cơ hội tiêu thụ hàng hóa.

2.5 Kế hoạch nuôi trồng

- Tiếp tục xem xét quy hoạch lại vùng nuôi, phát triển và hoàn thiện các tiêu chuẩn phù hợp cho các vùng nuôi của Công ty phấn đấu đạt sản lượng trên 35.000 tấn nguyên liệu/năm.

- Phối hợp với các nhà cung cấp giống, thức ăn, cung cấp thuốc thủy sản trong việc kiểm tra kiểm soát chất lượng giống, thức ăn và chất lượng thuốc thủy sản nhằm đảm bảo thời gian nuôi, định mức thức ăn, đạt mức tăng trọng tốt cho tất cả các vùng nuôi.

- Liên doanh liên kết các trại nuôi vùng nuôi nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu đủ 100% nhu cầu nguyên liệu cho nhà máy hoạt động.

2.6 Kế hoạch về vốn

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn tự có, duy trì tình hình tài chính lành mạnh ổn định, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích đạt hiệu quả cao. Tranh thủ các nguồn vốn vay của Ngân hàng để bổ sung vốn kinh doanh và dự trữ hàng nhằm đạt hiệu suất sử dụng vốn

cao nhất.

- Có kế hoạch kiểm tra đôn đốc các khoản thanh toán, nhằm tạo thuận lợi sử dụng vòng quay vốn nhanh và hiệu quả.

- Tăng cường công tác đầu tư vốn và hướng dẫn kỹ thuật cho các hộ, trang trại nuôi trồng thủy sản để có nguồn cung cấp nguyên liệu ổn định, kiểm soát được nguồn gốc chất lượng nguyên liệu đáp ứng cho nhu cầu sản xuất xuất khẩu.

- Tìm cơ hội kêu gọi đầu tư, góp vốn, huy động vốn, tăng vốn điều lệ... nhằm đáp ứng đủ nguồn lực về vốn phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh và tăng trưởng của Công ty.

Trân trọng !

TM BAN GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



Võ Đông Đức

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2023

THÁNG 4/2023

Năm 2022 là năm ngành Thủy sản phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, kết thúc năm 2022, toàn ngành đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, nhất là kim ngạch xuất khẩu đạt ở mức kỷ lục với gần 11 tỷ USD, tăng 23,8% so với cùng kỳ năm 2021. Giai đoạn đầu năm 2022, nguyên nhân khiến giá và sản lượng xuất khẩu tăng là do nguồn cung cá thịt trắng bị thắt chặt do giảm sản lượng được khai thác trên toàn cầu và ảnh hưởng từ các biện pháp trừng phạt của nhiều nước với sản phẩm cá minh thái từ Nga; tồn kho cá tra bị thấp tại các thị trường xuất khẩu đặc biệt là thị trường Mỹ do đứt gãy chuỗi cung ứng trong 2021 và nhu cầu tiêu thụ gia tăng tại các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ, EU và Trung Quốc. Tuy nhiên, trong những tháng đầu của quý 3/2022, đà tăng trưởng của ngành xuất khẩu thủy sản đã chậm lại. Trong thị trường Mỹ, một trong những thị trường nhập khẩu lớn nhất sản phẩm cá tra của Việt Nam, đã có dấu hiệu cho thấy lượng nhập khẩu đang dần giảm do nhu cầu tiêu dùng của cá nhân giảm trong bối cảnh lo ngại về lạm phát và suy thoái kinh tế, đồng thời tồn kho tại thị trường này vẫn ở mức cao sau khi trong một thời gian dài liên tục nhập khẩu từ cuối năm 2021 đến tháng 5/2022.

Trải qua một năm 2022 với nhiều sự kiện trong nước cũng như quốc tế tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. CASEAMEX là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành chế biến thủy sản xuất khẩu của cả nước, tuy nhiên do hoạt động chủ yếu là xuất khẩu nên Công ty còn phải chịu cạnh tranh từ những nước khác đặc biệt là Ấn độ, Indonesia,... Thêm vào đó, rào cản thương mại từ các nước nhập khẩu ngày càng tăng khiến cho chi phí sản xuất, bán hàng, kiểm soát chất lượng sản phẩm tăng lên. Những yếu tố này ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của CASEAMEX. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ công nhân viên tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức, nỗ lực hết mình để vận hành doanh nghiệp an toàn và hiệu quả để đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

1. Thành phần và cơ cấu HĐQT

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Chí Thảo	Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	42.266	0,28%
2	Võ Đông Đức	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	5.445.023	36,08%
3	Nguyễn Thanh Giang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	5.767	0,04%
4	Võ Thị Thúy Nga	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	154.534	1,02%

5	Lê Huỳnh Thanh Trúc	Thành viên HĐQT	36.499	0,24%
---	---------------------	-----------------	--------	-------

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty luôn duy trì và tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ, ngoài ra còn có cuộc họp bổ sung, các cuộc họp qua điện thoại và liên lạc qua thư điện tử nhằm cùng nhau thảo luận, bàn bạc tìm phương hướng hoạt động phù hợp và tốt nhất cho Công ty qua từng giai đoạn trong năm, ban hành các quyết định và nhiều nội dung quan trọng về các lĩnh vực: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch vốn, nuôi trồng, sản xuất, đầu tư cải tiến máy móc trang thiết bị, tổ chức nhân sự... đảm bảo hoạt động của Công ty được duy trì liên tục và hiệu quả, tuân thủ đúng chức năng và quyền hạn của Hội đồng quản trị và Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Chí Thảo	Chủ tịch HĐQT	5/5	100%
2	Võ Đông Đức	Phó Chủ tịch HĐQT	5/5	100%
3	Nguyễn Thanh Giang	Thành viên HĐQT	5/5	100%
4	Võ Thị Thúy Nga	Thành viên HĐQT	5/5	100%
5	Lê Huỳnh Thanh Trúc	Thành viên HĐQT	5/5	100%

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp, nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	10/01/2022	Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 và thảo luận về kế hoạch và phương hướng kinh doanh năm 2022.

2	15/NQ-HĐQT	22/03/2022	V/v gia hạn hợp ĐHĐCD thường niên năm 2022 chậm nhất trước ngày 30/06/2022
3	16/NQ-HĐQT	22/03/2022	V/v Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham gia ĐHĐCD 2022
4	70/NQ-HĐQT	30/09/2022	Thảo luận và đưa phương hướng sản xuất kinh doanh những tháng cuối năm 2022
5	78/NQ-HĐQT	29/12/2022	Đánh giá những thuận lợi và khó khăn của thị trường trong năm 2022. Nhận định tình hình thị trường trong thời gian tới.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022. Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra cũng được Ban điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. HĐQT tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty và tập thể CB-CNV sẽ góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất, từng bước chinh phục các thị trường mới, các thị trường khó tính trong khu vực và quốc tế trong bối cảnh còn nhiều khó khăn phức tạp.

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện các hoạt động giám sát như:

- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc để đưa ra các định hướng và giải quyết kịp thời các đề xuất, yêu cầu của Ban điều hành Công ty trong công việc sản xuất, kinh doanh hàng ngày;
- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc để nghe báo cáo, giải quyết kịp thời các tình huống phát sinh;
- Ra quyết định việc cơ cấu lại mô hình tổ chức, mang lại hiệu quả trong công tác quản lý;
- Đưa ra nghị quyết về các phương án, dự án đầu tư của Công ty, thu xếp nguồn vốn, nhân lực cho quản lý cấp cao của các dự án.

Đánh giá chung về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và

đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành;

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các phó Tổng giám đốc và định kỳ hàng tuần/ tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tới;
- Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng
- Tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật;
- Ban Điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã cố gắng làm tốt nhiệm vụ SXKD trong năm;
- Ban Điều hành cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí;...

4. Báo cáo chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

* Thù lao Hội đồng quản trị:

- Tổng số thành viên HĐQT : 05 thành viên.
 - Chủ tịch HĐQT (01) : 10.000.000 đồng /tháng
 - Phó CT HĐQT (01) : 8.000.000 đồng /tháng
 - Thành viên (03) : 6.000.000 đồng /tháng
- Tổng thù lao HĐQT 2022 : 432.000.000 đồng/năm.

* Thù lao Ban kiểm soát

- Tổng số thành viên BKS : 03 thành viên
 - Thù lao mỗi thành viên : 5.000.000 đồng /tháng.
- Tổng thù lao BKS năm 2022 : 180.000.000 đồng/năm.

5. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2023:

- Tiếp tục chỉ đạo phân đấu để Công ty CASEAMEX duy trì vị thế thương hiệu xuất khẩu thủy sản lớn của Việt Nam;
- Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, đồng thời Công ty không ngừng mở rộng thị trường xuất khẩu mới và đặc biệt xây dựng thương hiệu quảng bá CASEAMEX thành thương hiệu mạnh nhiều người biết đến;
- Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm;
- Tiếp tục chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành nhà máy sản xuất an toàn,

ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả;

- Thực hiện công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa quy trình sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

II. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

III. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Không có

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông của năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội !

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Lhi Thảo

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

THÁNG 4/2023

Kính thưa: Quý cổ đông !

- Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ.

- Ban kiểm soát xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Cần Thơ được tổ chức ngày 20 tháng 05 năm 2023 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 5 cuộc họp. Các Thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát, đồng thời phân công thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022

Trong năm, Ban kiểm soát đã cùng thảo luận, trao đổi thông tin và thống nhất các nội dung:

- Giám sát tình hình kiểm kê tài sản tại thời điểm khóa sổ ngày 31 tháng 12 năm 2021.
- Đóng góp dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế Công bố thông tin...
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 và báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng năm 2022.
- Đóng góp dự thảo Báo cáo sơ kết, tổng kết của Công ty.
- Hỗ trợ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc soát xét công tác quản lý nguồn nguyên liệu, sản xuất kinh doanh của Công ty và các công tác giám sát thường xuyên khác.

II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

* Thù lao Ban kiểm soát

- | | | |
|---------------------------|---|------------------------|
| - Tổng số thành viên BKS | : | 03 thành viên |
| - Thù lao mỗi thành viên | : | 5.000.000 đồng /tháng. |
| Tổng thù lao BKS năm 2022 | : | 180.000.000 đồng/năm. |

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Tình hình tài chính năm 2022

- Báo cáo tài chính năm 2022 do Ban Tổng giám đốc Công ty lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

*** Đầu tư Nhà ở xã hội :**

- Tên dự án: Nhà ở xã hội Gia Phúc

- Địa chỉ: Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

- Mục đích của dự án: Đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho cán bộ công nhân viên trong Công ty cũng như trong các Khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố Cần Thơ.

- Tiến độ thực hiện dự án nhà ở xã hội: Hiện tại dự án đã hoàn thành bao gồm các Block: A1, A2, B1, B2 & B3 với tổng số căn hộ 430, các căn hộ này đã và đang bán, bàn giao cho khách hàng.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường, phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm 2022.

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT theo mục tiêu định hướng đã đề ra, vừa có quyết định phù hợp với thực tế và đưa ra nhiều biện pháp về quản lý, kỹ thuật,...nhằm thực hiện các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tuân thủ về công bố thông tin và báo cáo của UBCK trong năm 2022.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên đã hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH:

1. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Võ Đông Đức	Tổng giám đốc - Phó chủ tịch HĐQT	5.419.223	35,91	5.445.023	36,08	Tăng tỉ lệ sở hữu

2. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó.

- Không có

3. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Không có

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

- Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc giám sát và nâng cao hiệu quả các hoạt động tại Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được cung cấp thông tin kịp thời để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

- Ban kiểm soát đánh giá việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã được thực hiện hiệu quả và phù hợp với chiến lược, mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, cũng như tuân thủ các quy định liên quan của pháp luật.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

- Tập trung thực hiện kiểm soát liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư của Công ty.

- Giám sát Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Trên đây là Báo cáo năm 2022 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng kính chào !

TM.BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

TRƯỞNG BAN



Lý Quốc Tuấn

Số 29./TT-HĐQT.2023

Cần thơ, ngày 28 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

KÍNH GỜI : QUÝ CỔ ĐÔNG C.TY CP XNK THỦY SẢN CẦN THƠ.

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Cần Thơ;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ (Caseamex)

kính trình ĐH đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau :

Đơn vị : đồng

STT	KHOẢN MỤC	Tổng
1	Lợi nhuận trước thuế	56.892.820.417
2	Thuế TNDN phải nộp	13.450.572.160
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	43.442.248.257
4	Tổng mức trích lập các Quỹ	6.081.914.756
	Quỹ dự trữ vốn điều lệ (4% LNST)	1.737.689.930
	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%LNST)	4.344.224.826
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3-4)	37.360.333.501
6	Lợi nhuận năm trước còn lại	2.263.544.915
7	Tổng lợi nhuận còn lại (5+6)	39.623.878.416
8	Chi cổ tức cho cổ đông năm 2022	
8a	Chi cổ tức bằng tiền mặt (10%)	15.092.326.000
8b	Chi cổ tức bằng cổ phiếu (32,75%) tương đương: 4.497.890 cp. (từ nguồn từ thặng dư vốn)	4.497.890
9	Lợi nhuận còn lại (7-8)	24.531.552.416

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

Nơi nhân

- Như trên
- Lưu VT, HĐQT



NGUYỄN CHÍ THẢO

CTY CP XNK TS CẦN THƠ
(CASEAMEX)

Số : 30/TT-HĐQT.2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần thơ, ngày 28 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Kế hoạch lợi nhuận năm 2023

KÍNH GỎI : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN CẦN THƠ.

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Cần Thơ;
- Căn cứ vào tình hình kinh doanh năm 2022 và dự báo sản xuất kinh doanh năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch lợi nhuận năm 2023 như sau :

STT	KHOẢN MỤC	Đơn vị tính (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	30.000.000.000
2	Thuế TNDN phải nộp (20%)	6.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (1- 2)	24.000.000.000
4	Tổng mức trích lập các Quỹ	3.360.000.000
a	Quỹ dự trữ vốn điều lệ 4%	960.000.000
c	Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	2.400.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2023 (3-4)	20.640.000.000
6	Lợi nhuận năm 2022 còn lại	24.531.552.416
7	Tổng lợi nhuận năm 2023	45.171.552.416
8	Tổng số cổ phiếu dự kiến đến ngày 31/12/2023	19.590.216
9	Cổ tức dự kiến	2.306

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT



NGUYỄN CHÍ THẢO

Số: 31/TT-HDQT.2023

Cần Thơ, ngày 29 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023)

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Việc lựa chọn Công ty kiểm toán của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy Sản Cần Thơ (CASEAMEX) phải thỏa mãn các điều kiện sau :

- Được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán .
- Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tin nhiệm và tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Công ty đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.
- Do ĐHCĐ chọn lựa ngay tại ĐHCĐ thường niên.
- Chi phí kiểm toán hợp lý.

Theo ý kiến Ban kiểm soát, nhằm lựa chọn Công ty kiểm toán đáp ứng những yêu cầu trên, Hội đồng quản trị CASEAMEX kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ủy quyền cho HDQT chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty theo quy định của pháp luật:

1. Công ty TNHH kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC)
Số 389A Điện Biên Phủ, phường 4, Quận 3, TP.HCM
2. Công ty TNHH Kiểm Toán Và Tư Vấn A&C
Số 15, 13 Võ Nguyên Giáp, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
3. Công ty TNHH Kiểm Toán Tư vấn Rồng Việt (VDAC)
Số 59 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, quận 2, Tp. Hồ Chí Minh

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HDQT.



NGUYỄN CHÍ THẢO

Số: 32/TT-HĐQT.2023

Cần Thơ, ngày 28 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

V/v. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022

Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023

- Căn cứ Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 về mức thù lao HĐQT, và BKS cho năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chi phí thù lao năm 2022 và đề xuất mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2023 như sau:

I. Thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

1. Thù lao Hội đồng quản trị :

- Tổng số thành viên HĐQT : 05 thành viên
 - Tổng số thành viên nhận thù lao : 05 thành viên
 - Chủ tịch HĐQT (01) : 10.000.000 đ/tháng
 - Phó CT HĐQT (01) : 8.000.000 đ/tháng
 - Thành viên (03) : 6.000.000 đ/tháng
- Tổng thù lao HĐQT 2022 : 432.000.000 đồng/năm**

2. Thù lao Ban kiểm soát :

- Tổng số thành viên BKS : 03 thành viên
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên
- Thù lao mỗi thành viên : 5.000.000 đ/tháng.

Tổng thù lao BKS năm 2022 : 180.000.000 đồng/năm

II. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2023:

1. Thù lao Hội đồng quản trị :

- Tổng số thành viên HĐQT : 05 thành viên
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 05 thành viên
- Chủ tịch HĐQT (01) : 10.000.000 đ/tháng
- Phó CT HĐQT (01) : 8.000.000 đ/tháng
- Thành viên (03) : 6.000.000 đ/tháng

Tổng thù lao HĐQT 2023 : 432.000.000 đồng/năm

2. Thù lao Ban kiểm soát :

- Tổng số thành viên BKS : 03 thành viên
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên
- Thù lao mỗi thành viên : 5.000.000 đ/tháng

Tổng thù lao BKS năm 2023 : 180.000.000 đồng/năm

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua thù lao hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát như trên .

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT



NGUYỄN CHÍ THẢO

CTY CP XNK TS CẦN THƠ
(CASEAMEX)
Số : 33/TT-HĐQT.2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Cần thơ, ngày 28 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

KÍNH GỬI : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN CẦN THƠ.

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Cần Thơ;
- Căn cứ đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 của ông Nguyễn Thanh Giang ngày 06/04/2023;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

I. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Tại ĐHCĐ năm 2020, Đại hội đã bầu ra 5 thành viên HĐQT gồm:

1. Nguyễn Chí Thảo
2. Võ Đông Đức
3. Nguyễn Thanh Giang
4. Võ Thị Thúy Nga
5. Lê Huỳnh Thanh Trúc

Trên cơ sở đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Nguyễn Thanh Giang, Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với ông Nguyễn Thanh Giang.

II. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT CASEAMEX là: 01 người.
2. Nhiệm kỳ thành viên bổ sung HĐQT: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 – 2025.
3. Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT được tập hợp từ những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT và đầy đủ hồ sơ. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT



NGUYỄN CHÍ THẢO